

vinh

Số: 14601CBTT-VMIC -TC

Quảng Ninh, ngày 24 tháng 4 năm 2018

V/v: Công bố thông tin 24h

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước
Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI	
VĂN BẢN ĐẾN	
Ngày: 26-04-2018	
Số:.....	10517

- Tên Công ty:** CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP Ô TÔ-VINACOMIN
- Mã Chứng khoán:** VMA
- Địa chỉ trụ sở chính:** Phường Cẩm Thịnh, Thành phố Cẩm Phả, Tỉnh Quảng Ninh
- Điện thoại:** (84.33) 3865 286 **Fax:** (84.33) 3862 398
- Người phụ trách công bố thông tin:** Ông Nguyễn Huy Tâm – Thư ký HĐQT – Trưởng phòng tổ chức hành chính y tế Công ty.
- Nội dung của thông tin công bố:** Công bố quyết định của Đại Hội đồng cổ đông thường niên năm 2018
 - + Biên bản, Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2018
 - + Biên bản Bầu HĐQT và bầu ban kiểm soát; Biên bản bầu Chủ tịch HĐQT và Trưởng ban Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2018-2023.
 - + Thông báo thay đổi nhân sự
 - + Điều lệ tổ chức hoạt động công ty sửa đổi thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 24/04/2018

(Quyết định kèm theo)

7. **Địa chỉ Website đăng tải thông tin:** www.vmicauto.vn - Mục Quan hệ cổ đông. Nghị quyết, Biên bản ĐHĐCĐ thường niên năm 2018, Điều lệ sửa đổi, quy chế quản trị nội bộ các báo cáo quyết định đại hội

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin công bố./

Nơi nhận:

- Như Kính gửi;
- Công bố trên Website: vmicauto.vn
- Lưu VT, HĐQT.



Nguyễn Huy Tâm

Số: 1461/CBTT-VMIC -TC

Quảng Ninh, ngày 24 tháng 4 năm 2018

V/v: Công bố thông tin 24h

THÔNG BÁO THAY ĐỔI NHÂN SỰ
Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Căn cứ theo Nghị quyết ĐHĐCĐ số 03 ngày 24/4/2018 , của Công ty_ (tên tổ chức), chúng tôi trân trọng thông báo việc thay đổi nhân sự của Công ty cp Công nghiệp Ô tô – Vinacomin (tên tổ chức) như sau:

Trường hợp bổ nhiệm:

- Ông : Trần Văn Trung
- Chức vụ trước khi bổ nhiệm: Không
- Chức vụ được bổ nhiệm: Thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần công nghiệp Ô tô – Viancomin
- Thời hạn bổ nhiệm: Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2018-2023
- Ngày bắt đầu có hiệu lực: 24/ 4/ 2018

***Tài liệu đính kèm:**

- Nghị quyết ĐHĐCĐ
- Sơ yếu lý lịch

Đại diện tổ chức

Người đại diện theo pháp luật/Người UQ CBTT

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)



Phạm Xuân Phi

Mẫu 03_CBTT/SGDHN

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-SGDHN ngày / /2016 của Tổng Giám đốc Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội về Quy chế Công bố thông tin tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội)

TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP
THAN – KHOÁNG SẢN VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN
CÔNG NGHIỆP Ô TÔ - VINACOMIN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1462/CBTT-VMIC -TC

Quảng Ninh, ngày 24 tháng 4 năm 2018

V/v: Công bố thông tin 24h

DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NHỮNG NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Mã chứng khoán:

STT	Tên người nội bộ và người có liên quan	Chức vụ/ Mối quan hệ	Địa chỉ	Số ID, Ngày cấp	SL CP của cá nhân/đại diện sở hữu	Tỷ lệ CP nắm giữ (%)	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm	Điện thoại và Fax
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
1	Trần Văn Trung	Thành viên HĐQT	1142, Huyện Tấn Phát, Phường Tân Phú, Quận 7, TP. Hồ Chí Minh	0260245515 Ngày cấp: 19/5/2016 Nơi cấp: CA TP. Hồ Chí Minh	390.434	14,46	24/4/2018		
2	Trần Văn	Bố đẻ	Sinh 1942,		0	0			

3722-C...
CÔNG TY CỔ PHẦN
CÔNG NGHIỆP Ô TÔ
VINACOMIN
HÀ - T. QU

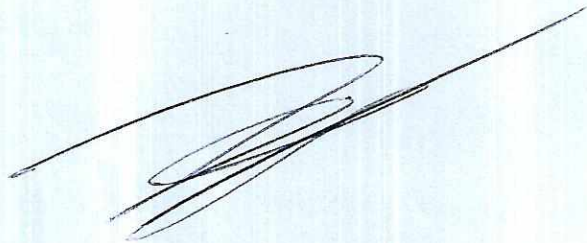
	Nhuộng		nghỉ hưu						
3	Vũ Thúy Mùi	Mẹ đẻ	Sinh 1945, nghỉ hưu		0	0			
4	Trần Song Hà	Anh Trai			0	0			
5	Trần Thị Bình	Em gái			0	0			
6	Đào Thúy Hường	Vợ			0	0			
7	Trần Trung Dung	Con			0	0			
8	Trần Anh Tú	Con			0	0			

*** Ghi chú:**

1. Người nội bộ được hiểu theo quy định tại khoản 5 Điều 2 Thông tư số 155/2015/TT-BTC.
2. Nếu người nội bộ là người đại diện vốn cho tổ chức khác làm thành viên HĐQT, Ban Tổng giám đốc, Ban Kiểm soát của công ty, thì ghi rõ thông tin liên quan của tổ chức và người đại diện sở hữu vốn đó
3. Đối với công ty chứng khoán thành viên, chỉ cung cấp thông tin của Người được ủy quyền công bố thông tin và người có liên quan của Người được ủy quyền công bố thông tin.
4. Cột 8, cột 9: Áp dụng đối với người nội bộ.

Đại diện tổ chức

Người đại diện theo pháp luật/Người UQ CBTT
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)



Phụ lục số 03

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN

(Ban hành kèm theo Thông tư số 155 /2015/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Cảm Phả, ngày 24 tháng 4 năm 2018

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán

- Họ và tên: **Trần Văn Trung**
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 22/5/1972
- Nơi sinh:
- Số CMND (hoặc số hộ chiếu): 0260245515 Ngày cấp: 19/5/2016 Nơi cấp: CA TP. Hồ Chí Minh
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: 1142, Huỳnh Tấn Phát, Phường Tân Phú, Quận 7, TP. Hồ Chí Minh
- Số điện thoại 0983 722 700
- Địa chỉ email: Trungtv@newatlantic.vn
- Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin: Thành viên Hội đồng quản trị
- Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH TM QT tân đại tây Dương
- Số CP nắm giữ: 390.434 , chiếm 14,46 % vốn điều lệ, trong đó:
+ Đại diện Công ty TNHH TM QT tân đại tây Dương - sở hữu: 390.434
+ Cá nhân sở hữu: Không
- Các cam kết nắm giữ (nếu có): Không
- Danh sách người có liên quan của người khai*

STT	Tên cá nhân/tổ chức/	Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức), ngày cấp, nơi cấp	Số lượng CP/CCQ nắm giữ, tỷ lệ sở hữu trên vốn điều lệ của công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)	Mối quan hệ
1	Trần Văn Nhượng	Về hưu – Sinh năm 1942	0	Bố đẻ



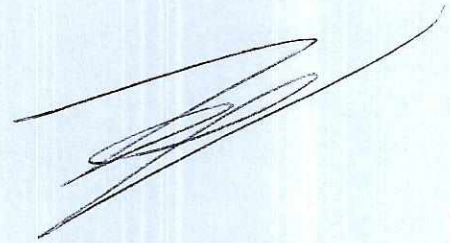
2	Vũ Thúy Mùi	Về hưu – Sinh năm 1945	0	Mẹ đẻ
3	Trần Song Hà	Sinh 1968	0	Anh
4	Trần Thị Bình	Giáo Viên 1973	0	Em
5	Đào Thúy Hường	Sinh 1975	0	Vợ
6	Trần Trung Dũng	Học sinh - 2003	0	Con
7	Trần Anh Tú	Học sinh – 2006	0	Con

16. Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có): Không

17. Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có): Không

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

NGƯỜI KHAI
(Ký, ghi rõ họ tên)



Quảng Ninh, ngày 24 tháng 4 năm 2018

Số: 03 / NQ-ĐHĐCĐ-2018

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2004/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2004 của Quốc Hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Công nghiệp Ô tô - Vinacomin được sửa đổi bổ sung thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên diễn ra ngày 29/4/2016;

- Căn cứ vào biên bản số: 03 /BB-ĐHĐCĐ-VMIC ngày 24 tháng 4 năm 2018 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018

QUYẾT NGHỊ:

ĐIỀU 1: Thông qua báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018.

Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017 và phương hướng kế hoạch năm 2018 của Công ty cổ phần Công nghiệp Ô tô – Vinacomin với các chỉ tiêu cơ bản sau:

1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017

T	Chỉ tiêu	ĐVT	KẾ HOẠCH ĐC số 6035/TKV- KH 18.12.17	Lũy kế T.Hiện năm 2017	So sánh %
T	B	C	1	2	3 = 2/1
I	Tổng doanh thu	Tr.đồng	275.000	303.133	110,23
1	Doanh thu cơ khí	Tr.đồng	259.300	290.344	111,97
2	Doanh thu khác	Tr.đồng	15.700	12.790	81,46
II	Lợi nhuận		4.800	5.044	105,08
III	Cổ tức	%	8	8	100
VI	Lao động và tiền lương				
1	Lao động định mức	Người	411	403	98,05
2	Tổng Quỹ lương	Tr.đồng	37.071	41.158	111,02
3	Tiền lương bình quân tháng	1000đ/ng tháng	7.516	8.511	113,24

2. Kế hoạch sản xuất kinh năm 2018

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	KẾ HOẠCH SXKD 2018	GHI CHÚ
A	B	C	2	
I	Tổng doanh thu	Tr.đồng	286.000	
1	Doanh thu cơ khí	Tr.đồng	278.000	
2	Doanh thu khác	Tr.đồng	8.000	
II	Lợi nhuận		4.850	
III	Chi trả Cổ tức	%	8	
VI	Lao động và tiền lương			
1	Lao động định mức	Người	402	
2	Tổng Quỹ lương	Tr.đồng	36.944	
3	Tiền lương bình quân tháng	1000đ/ng/ tháng	7.655	
IV	Đầu tư xây dựng cơ bản	Tỷ đồng	35,095	

Đại hội ủy quyền cho HĐQT Công ty trong quá trình triển khai thực hiện SXKD năm 2018, nếu điều kiện thuận lợi về sản xuất và tiêu thụ hoặc khó khăn trong SXKD và tiêu thụ thì được quyền điều chỉnh tăng, giảm các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh nhằm đảm bảo hiệu quả lợi ích của cổ đông và Công ty.

ĐIỀU 2 . Thông qua phương án chi trả cổ tức và trích lập các quỹ năm 2017

Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua phương án chi trả cổ tức, trích lập các quỹ năm 2017 như sau:

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	SỐ TIỀN
1	Lợi nhuận trước thuế năm 2017	đồng	5.044.004.705
2	Thuế thu nhập DN phải nộp	đồng	1.008.800.941
3	Lợi nhuận sau thuế	đồng	4.035.203.764
4	Trả cổ tức (8%)	đồng	2.160.000.000
	- Chi trả cổ phần Nhà nước (33634)	đồng	777.781.600
	- Chi trả cổ phần cổ đông chiến lược (3388)	đồng	813.040.000
	- Chi trả cổ đông phổ thông (người lao động)	đồng	388.800.000
	- Chi trả các cổ đông tự do	đồng	180.378.400
5	Trích lập các quỹ		1.875.203.764
	-Trích quỹ đầu tư phát triển (414)	đồng	562.561.129
	- Quỹ thưởng ban quản lý điều hành (1 tháng lương)	đồng	125.666.667
	- Quỹ khen thưởng, phúc lợi (còn lại)	đồng	1.186.975.968
	Trong đó:		
	<i>Quỹ khen thưởng</i>	<i>đồng</i>	<i>593.487.984</i>
	<i>Quỹ phúc lợi</i>	<i>đồng</i>	<i>593.487.984</i>

ĐIỀU 3. Thông qua Báo cáo thù lao của thành viên HĐQT, thu lao và lương Ban kiểm soát năm 2017 – Đề xuất tiền thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2018

1. Đại hội đồng cổ đông thông nhất thông qua Báo cáo thù lao của thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT), thu lao và lương Ban kiểm soát (BKS), thư ký công ty năm 2017 như sau:

- Thành viên HĐQT Công ty: **306.720.000** đồng
- Thành viên Ban kiểm soát Công ty: **347.760.000** đồng

* Tổng tiền thù lao HĐQT, Ban KS, Thư ký, lương (chuyên trách TB.KS): **654.480.000** đồng

; Tiền lương hưởng theo đánh giá xếp loại theo chế độ quy định của Nhà nước

2. Quyết nghị mức chi trả thù lao thù lao, lương (chuyên trách TB.KS) năm 2018

TT	Chức danh	Theo QĐ 279/ QĐ-TKV ngày 23/02/2017	Mức lương, phụ cấp trách nhiệm hàng tháng (VNĐ)
1	Chủ tịch HĐQT	24.300.000	Phụ cấp: 24.300.000 x 20% = 4.860.000 đ/t
2	Ủy viên HĐQT	20.700.000	Phụ cấp: 20.700.000 x 20% = 4.140.000 đ/t
3	Trưởng BKS (không tính phụ cấp)	20.700.000	Tiền lương: 20.700.000 đ/tháng (chưa kể phụ cấp khu vực 121.000 đ/tháng)
4	Ủy viên BKS	20.700.000	Phụ cấp: 20.700.000 x 20% = 4.140.000 đ/t
5	Thư ký công ty	20.700.000	Phụ cấp: 20.700.000 x 20% = 4.140.000 đ/t

Tổng thù lao thù lao kế hoạch (dự kiến) là: 405.080.000 đồng. Tiền lương đối với trưởng ban kiểm soát chuyên trách Công ty được hưởng mức lương theo kế hoạch là: 20.700.000 đồng / tháng và phần tiền lương hưởng theo đánh giá xếp loại theo chế độ quy định của Nhà nước. Tiền thù lao HĐQT, BKS và lương của trưởng ban kiểm soát chuyên trách được hạch toán vào chi phí sản xuất của doanh nghiệp năm 2018. Được thể hiện thành một mục trong báo cáo tài chính năm của Công ty.

ĐIỀU 4 Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua báo cáo tài chính năm 2017 được Công ty TNHH PKF Việt Nam (Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn UHY ACA sáp nhập với Công ty TNHH PKF Việt Nam) kiểm toán;

Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua báo cáo tài chính năm 2017 được Công ty TNHH PKF Việt Nam, kiểm toán với các chỉ tiêu cơ bản như sau:

Tổng tài sản:	140.299.945.039 đồng
- Tài sản ngắn hạn:	119.483.063.955 đồng
- Tài sản dài hạn:	20.816.881.084 đồng
Tổng nguồn vốn:	140.299.945.039 đồng
- Nợ phải trả:	104.697.807.059 đồng
- Vốn chủ sở hữu:	35.602.137.980 đồng
- Tổng Doanh thu	303.133.330.176 đồng
<i>Trong đó: Doanh thu bán hàng: 302.857.709.822 đồng; Doanh thu tài chính: 7.711.582</i>	
<i>; Thu nhập khác: 267.908.772 đồng)</i>	
- Lợi nhuận trước thuế	5.044.004.705 đồng
<i>(Có bản báo cáo tài chính tóm tắt đính kèm)</i>	

ĐIỀU 5. Báo cáo hoạt động của hội đồng quản trị, đánh giá hoạt động quản lý của công ty năm 2017

Đại hội đã thông nhất thông qua Báo cáo hoạt động của hội đồng quản trị, đánh giá hoạt động quản lý của công ty năm 2017 (có báo cáo kèm theo)

ĐIỀU 6: Thông qua báo cáo của ban kiểm soát về thẩm định báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2017, hoạt động của ban kiểm soát, đánh giá hoạt động hội đồng quản trị và ban giám đốc điều hành

Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua báo cáo của ban kiểm soát về thẩm định báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2017, hoạt động của ban kiểm soát, đánh giá hoạt động hội đồng quản trị và ban giám đốc điều hành.

ĐIỀU 7: Thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018

Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua việc lựa chọn: **Công ty TNHH PKF Việt Nam**, trụ sở chính: Số 01, Nguyễn Huy Tưởng, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội. Thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty cổ phần công nghiệp Ô tô – Vinacomin.

ĐIỀU 8: Báo cáo kết quả bầu thành viên HĐQT, BKS Công ty nhiệm kỳ 2018-2023

1. Đại hội đồng cổ đông tiến hành bỏ phiếu bầu các ứng cử viên vào thành viên HĐQT công ty nhiệm kỳ III (2018-2023) . Gồm các Ông sau

(Có biên bản kiểm phiếu kèm theo):

1. Ông Phạm Xuân Phi
2. Ông Hà Minh Thanh
3. Ông Zakharicov Andrey Alexandrovitch
4. Ông Nguyễn Anh Tuấn
5. Ông Trần Văn Trung

Tại phiên họp đầu tiên của HĐQT đã bầu **Ông Phạm Xuân Phi** làm chủ tịch HĐQT Công ty nhiệm kỳ III (2018-2023)

2. Đại hội đồng cổ đông tiến hành bỏ phiếu bầu các ứng cử viên vào thành viên Ban kiểm soát công ty nhiệm kỳ III (2018-2023) . Gồm các Ông sau

(Có biên bản kiểm phiếu kèm theo):

1. Bà Bùi Thị Lan
2. Ông Hồ Anh Tuấn
3. Ông Trần Thiết Hùng

Tại phiên họp đầu tiên của HĐQT đã bầu **Bà Bùi Thị Lan** làm Trưởng ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ III (2018-2023)

ĐIỀU 9: Thông qua nội dung Chủ tịch hội đồng quản trị kiêm giám đốc điều hành

Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua nội dung Chủ tịch hội đồng quản trị kiêm giám đốc điều hành công ty.

ĐIỀU 10: Thông qua sửa đổi Điều lệ Công ty

Căn cứ thông tư số: 95/2017/TT-BTC ngày 22/9/2017 hướng dẫn một số điều của Nghị định số: 71/2017/NĐ - CP ngày 06/06/ 2017 của Chính Phủ hướng dẫn về quản trị Công ty áp dụng đối với công ty đại chúng.

Ông Hà Minh Thanh đã đọc báo cáo tờ trình số 1198/ BC-HĐQT ngày 02/4/2018 về việc thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty như sau:

Bản Điều lệ Công ty sau khi sửa đổi bổ sung bao gồm XIII chương và 59 Điều

(Bản Điều lệ Công ty được đăng tải toàn văn trên Website: vmicatu.vn của Công ty)

Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua Điều lệ hoạt động sửa đổi Công ty. Đại hội giao cho người đại diện theo pháp luật, các thành viên hội đồng quản trị Công ty ký ban hành

ĐIỀU 11: Thông qua Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty

Căn cứ vào Điều 7 Nghị định số 71/2017/ NĐ-CP ngày 06/6/2017 của Chính Phủ hướng dẫn về quản trị Công ty áp dụng đối với công ty đại chúng. Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua quy chế nội bộ về Quản trị Công ty như sau:

Quy chế nội bộ về Quản trị công ty bao gồm V Chương và 20 Điều (có quy chế kèm theo). Đại hội ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị ký ban hành

ĐIỀU 12: Điều khoản thi hành

Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Công nghiệp Ô tô – Vinacomin năm 2018 đã được tiến hành công bằng và hợp pháp. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Đại hội ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Công nghiệp Ô tô - Vinacomin có trách nhiệm tiến hành các công việc được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 đã quyết nghị thông qua, đảm bảo lợi ích của các cổ đông, lợi ích doanh nghiệp và phù hợp với quy định của Pháp luật.

Nơi nhận:

- UBCKNN, Sở GDCKHN (B/c);
- Trung tâm LKCKVN (B/c);
- Tập đoàn Vinacomin (B/c);
- Các cổ đông Công ty;
- Thành viên HĐQT, BKS;
- Thành viên Ban GD, KTT;
- Đăng Website Cty, Lưu VT, HĐQT



TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA



Phạm Xuân Phi

**BÁO CÁO
TÀI CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN NĂM 2017**

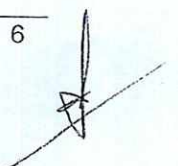
**Phần thứ nhất
BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**

Ngày 31 tháng 12 năm 2017

Đơn vị: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2017	01/01/2017
TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		119.483.063.955	98.300.350.418
Tiền và tương đương tiền	110	5.1	1.233.386.041	2.185.718.054
Tiền	111		1.233.386.041	2.185.718.054
Các khoản phải thu ngắn hạn	130		102.045.498.336	82.401.740.318
Phải thu ngắn hạn khách hàng	131	5.2	101.934.705.362	82.503.034.901
Trả trước cho người bán ngắn hạn	132		53.740.000	103.180.000
Các khoản phải thu khác	136	5.3	522.386.524	260.858.967
Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi (*)	137	5.4	(465.333.550)	(465.333.550)
Hàng tồn kho	140	5.5	15.305.747.107	13.332.949.229
Hàng tồn kho	141		15.560.893.100	13.618.283.997
Dự phòng giảm giá hàng tồn kho (*)	149		(255.145.993)	(285.334.768)
Tài sản ngắn hạn khác	150		898.432.471	379.942.817
Chi phí trả trước ngắn hạn	151	5.6	898.432.471	379.942.817
TÀI SẢN DÀI HẠN	200		20.816.881.084	20.045.757.325
Tài sản cố định	220		20.077.395.944	20.045.757.325
TSCĐ hữu hình	221	5.7	20.047.395.936	19.908.073.426
- Nguyên giá	222		103.432.456.222	98.004.357.458
- Giá trị khấu hao lũy kế	223		(83.385.060.286)	(78.096.284.032)
TSCĐ vô hình	227	5.8	30.000.008	137.683.899
- Nguyên giá	228		371.520.000	371.520.000
- Giá trị khấu hao lũy kế	229		(341.519.992)	(233.836.101)
Tài sản dở dang dài hạn	240		739.485.140	-
Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	5.9	739.485.140	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		140.299.945.039	118.346.107.743
NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2017	01/01/2017
NỢ PHẢI TRẢ	300		104.697.807.059	88.779.173.527
Nợ ngắn hạn	310		103.213.917.059	87.799.283.527
Phải trả người bán ngắn hạn	311	5.10	78.308.598.599	54.520.574.193
Người mua trả tiền trước	312		-	761.896.379
Thuế và khoản phải nộp Nhà nước	313	5.11	2.348.023.844	2.674.479.159
Phải trả người lao động	314		15.334.231.060	16.941.774.673
Chi phí phải trả ngắn hạn	315		-	6.484.000
Phải trả phải nộp ngắn hạn khác	319	5.12	208.434.476	2.229.139.258
Dự phòng phải trả ngắn hạn	321	5.13	5.130.907.472	8.303.716.319

Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		1.883.721.608	2.361.219.546
Nợ dài hạn	330		1.483.890.000	979.890.000
Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	343		1.483.890.000	979.890.000
VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		35.602.137.980	29.566.934.216
Vốn chủ sở hữu	410	5.14	33.865.087.466	29.829.883.702
Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411		27.000.000.000	27.000.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		27.000.000.000	27.000.000.000
Vốn khác của chủ sở hữu	414		733.418.350	733.418.350
Quỹ đầu tư phát triển	418		2.096.465.352	2.096.465.352
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		4.035.203.764	-
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b		4.035.203.764	-
Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		1.737.050.514	(262.949.486)
Nguồn kinh phí	431		1.737.050.514	(262.949.486)
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		140.299.945.039	118.346.107.743



Phần thứ hai:

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH
(Hợp nhất)
Năm 2017

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm 2017	Năm 2016
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	6.1	302.857.709.822	383.789.113.175
Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
Doanh thu thuần từ bán hàng hoá và cung cấp DV	10		302.857.709.822	383.789.113.175
Giá vốn hàng bán và dịch vụ	11	6.2	278.133.485.218	345.764.351.332
Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		24.724.224.604	38.024.761.843
Doanh thu hoạt động tài chính	21	6.3	7.711.582	11.991.813
Chi phí tài chính	22	6.4	655.265.182	366.456.265
- Trong đó: Chi phí lãi vay	23		655.265.182	366.456.265
Chi phí bán hàng	24	6.5	(1.040.102.941)	3.166.390.784
Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	6.5	20.156.912.055	30.791.700.361
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		4.959.861.890	3.712.206.246
Thu nhập khác	31	6.6	267.908.772	1.683.899.188
Chi phí khác	32	6.7	183.765.957	397.204.866
Lợi nhuận khác (40=31-32)	40		84.142.815	1.286.694.322
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 30 + 40)	50		5.044.004.705	4.998.900.568
Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	6.8	1.008.800.941	1.018.485.883
Lợi nhuận sau thuế TNDN (60=50-51-52)	60		4.035.203.764	3.980.414.685
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	6.9	1.495	1.474



CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP Ô TÔ - VINACOMIN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

/BKS/2018

Quảng Ninh, ngày 24 tháng 04 năm 2018

BIÊN BẢN HỌP BAN KIỂM SOÁT

Thành phần:

Ban kiểm soát bao gồm:

1. Bà: Bùi Thị Lan
2. Ông: Trần Thiết Hùng
3. Ông: Hồ Anh Tuấn

Thời gian họp :

Bắt đầu hồi 10h15 phút ngày 24/04/2018

Địa điểm họp :

Công ty Cổ phần Công nghiệp Ô tô- Vinacomin
370 Trần Quốc Tăng, Phường Cẩm Thịnh, Thành Phố Cẩm Phả, Quảng Ninh.

Chủ tọa cuộc họp:

Bà Bùi Thị Lan

Thư ký cuộc họp:

Ông Nguyễn Huy Tâm

Nội dung cuộc họp:

Sau khi bàn bạc và biểu quyết, Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Công nghiệp Ô tô Vinacomin thống nhất như sau:

- Thông qua việc bầu Bà Bùi Thị Lan là Trưởng Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2018-2023 kể từ ngày 24/04/2018.

Tán thành: 3/3 phiếu biểu quyết, đạt tỷ lệ 100%

Không tán thành: 0/3 phiếu biểu, đạt tỷ lệ 0%

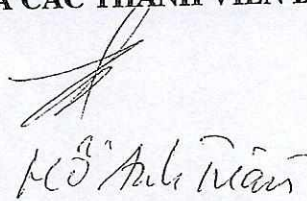
Không có ý kiến: 0/3 phiếu biểu, đạt tỷ lệ 0%

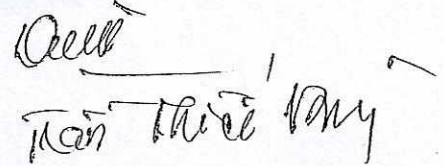
Cuộc họp kết thúc vào lúc 10h15 phút cùng ngày.

Biên bản này được toàn thể thành viên Ban kiểm soát tự đọc và ký tên thông qua.

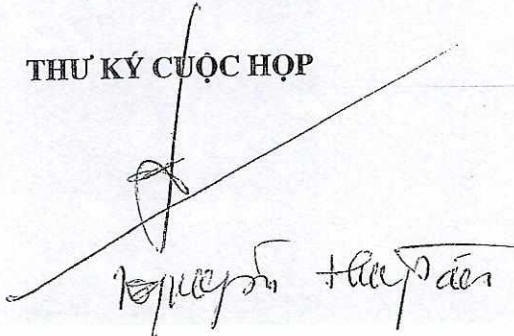
CHỮ KÝ XÁC NHẬN CỦA CÁC THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT


Bùi Thị Lan


Hồ Anh Tuấn


Trần Thiết Hùng

THƯ KÝ CUỘC HỌP


Nguyễn Huy Tâm



CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG
NGHIỆP Ô TÔ - VINACOMIN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /HĐQT/2018

Quảng Ninh, ngày 24 tháng 04 năm 2018

BIÊN BẢN HỌP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Thành phần:

Các thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018-2023 tại cuộc họp ĐHCĐ thường niên năm 2018 gồm:

1. Ông: Phạm Xuân Phi
2. Ông: Hà Minh Thanh
3. Ông: Zakharicov Andrey Alexandrovitch
4. Ông: Nguyễn Anh Tuấn
5. Ông: Trần Văn Trung

Thời gian họp :

Bắt đầu hồi ... 10h45 ngày 24/04/2018.

Địa điểm họp :

Công ty Cổ phần Công nghiệp Ô tô - Vinacomin
370 Trần Quốc Tăng, Phường Cẩm Thịnh, Thành Phố Cẩm Phả, Quảng Ninh.

Chủ tọa cuộc họp:

Ông: Phạm Xuân Phi

Thư ký cuộc họp:

Ông Nguyễn Huy Tâm

Nội dung cuộc họp:

Sau khi bàn bạc và biểu quyết, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Công nghiệp Ô tô - Vinacomin

- Thông qua việc bầu Ông Phạm Xuân Phi là Chủ tịch Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2018-2023.

Tán thành: 5/5 phiếu biểu quyết, đạt tỷ lệ 100%

Không tán thành: 0/5 phiếu biểu, đạt tỷ lệ 0%

Không có ý kiến: 0/5 phiếu biểu, đạt tỷ lệ 0%

Cuộc họp kết thúc vào lúc ... 10h45 cùng ngày.

Biên bản này được toàn thể thành viên Hội đồng quản trị tự đọc và ký tên thông qua.

CHỮ KÝ XÁC NHẬN CỦA CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(Handwritten signatures of board members)

THƯ KÝ CUỘC HỌP

(Handwritten signature of Nguyễn Huy Tâm)

Quảng Ninh, ngày 24 tháng 4 năm 2018

BIÊN BẢN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018
CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP Ô TÔ - VINACOMIN

Công ty cổ phần Công nghiệp Ô tô - Vinacomin: Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của Công ty số: 5700353722 cấp ngày 05 tháng 7 năm 2012. Nơi cấp Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Ninh; Công ty có trụ sở chính tại: Số 370, Đường Trần Quốc Tông, Phường Cẩm Thịnh, Thành phố Cẩm phả, Tỉnh Quảng Ninh.

Vào hồi **8^h30'** ngày **24/4/2018** tại Văn phòng trụ sở chính, Công ty tiến hành Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018, tham dự Đại hội gồm có:

1. Ông **PHẠM XUÂN PHI** - Chủ tịch HĐQT và các thành viên trong hội đồng quản trị công ty.

2. Các thành viên trong ban kiểm soát.

3. Các vị cổ đông của công ty, tổng số cổ đông được mời tham dự đại hội theo danh sách niêm yết tại đại hội là: **23** người, sở hữu và đại diện theo uỷ quyền cho **2.609.767** cổ phần, tương ứng **96,65 %** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Tổng số cổ đông đến tham dự đại hội đồng cổ đông là: **23** người, sở hữu và đại diện theo uỷ quyền cho **2.609.767** cổ phần, tương ứng **96,65 %** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

(Có danh sách các cổ đông tham dự Đại hội kèm theo biên bản này)

Đại hội do Ông **PHẠM XUÂN PHI** - Chủ tịch HĐQT công ty làm chủ tọa, được sự nhất trí của đại hội đã cử ông Nguyễn Huy Tâm, thư ký HĐQT công ty làm thư ký đại hội và cử các ông bà sau vào ban kiểm phiếu thực hiện việc thu, đếm các thẻ biểu quyết và các công việc liên quan khác gồm có các ông, bà:

- | | | |
|-----------------------|---------------------------|--------------|
| 1. Bà Nguyễn Thị Huệ | CB Phòng Kế toán thống kê | - Trưởng ban |
| 2. Bà Nguyễn Thị Liên | CB Phòng KD&ĐHSX | - Ủy viên |
| 3. Ông Lê Văn Thắng | CB Phòng TCHC-YT | - Ủy viên |

Đại hội biểu quyết thông qua thư ký và ban kiểm phiếu đại hội với kết quả như sau:

- Tỷ lệ đồng ý: **2.609.767** chiếm **100 %** tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.
- Tỷ lệ không đồng ý: **0** chiếm **0 %** tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.
- Tỷ lệ không biểu quyết: **0** chiếm **0 %** tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

ĐẠI HỘI ĐƯỢC TIẾN HÀNH THEO TRÌNH TỰ SAU ĐÂY:

I. Về công tác tổ chức:

1.1 Đại hội đã nghe: Ông **Hoàng Văn Trường** - Trưởng ban kiểm tra tư cách cổ đông, báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự đại hội và công bố: **23** vị cổ đông có mặt, đều đủ tư cách tham dự đại hội. Những cổ đông có mặt đại diện cho đại diện cho: **2.609.767** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **96,65 %** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty thì Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Công nghiệp Ô tô - Vinacomin năm 2018, đã hội đủ điều kiện tiến hành

1.2. Ông Hoàng Văn Trường – thay mặt ban tổ chức đại hội Trường ban kiểm tra tư cách cổ đông thông báo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông và Chương trình nghị sự, và Quy chế làm việc và Đề cử ban kiểm phiếu bầu HĐQT và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2018-2023 của đại hội cổ đông thường niên năm 2018 Công ty cổ phần Công nghiệp Ô tô – Vinacomim.

+ Đề cử ban kiểm phiếu bầu HĐQT và Ban kiểm soát, gồm các cá nhân:

- Bà Nguyễn Thị Hồng Thịnh, Kế toán trưởng, Trưởng ban
- Ông Hoàng Văn Trường, Chủ tịch Công đoàn, thành viên.
- Ông Nguyễn Như Chí, Trưởng phòng BVTT, thành viên.

Đại hội tiến hành biểu quyết thông qua quy chế làm việc và chương trình nội dung và Ban kiểm phiếu bầu HĐQT và Ban kiểm soát của đại hội:

Kết quả biểu quyết thông qua như sau:

- Tỷ lệ đồng ý: **2.609.767** chiếm **100 %** tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

Không đồng ý: 0 chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

Không có ý kiến: 0 chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

II. Đại hội đã nghe các báo cáo về các vấn đề sau:

1. Ông Phạm Xuân Phi thay mặt ban điều hành báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018 với chỉ tiêu chủ yếu:

1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017

T	Chỉ tiêu	ĐVT	KẾ HOẠCH ĐC số 6035/ TKV- KH 18.12.17	Lũy kế T.Hiện năm 2017	So sánh %
T	B	C	1	2	3 = 2/1
I	Tổng doanh thu	Tr.đồng	275.000	303.133	110,23
1	Doanh thu cơ khí	Tr.đồng	259.300	290.344	111,97
2	Doanh thu khác	Tr.đồng	15.700	12.790	81,46
II	Lợi nhuận		4.800	5.044	105,08
III	Cổ tức	%	8	8	100
VI	Lao động và tiền lương				
1	Lao động định mức	Người	411	403	98,05
2	Tổng Quỹ lương	Tr.đồng	37.071	41.158	111,02
3	Tiền lương bình quân tháng	^{1000đ/ng} tháng	7.516	8.511	113,24

2. Kế hoạch sản xuất kinh năm 2018

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	KẾ HOẠCH SXKD 2018	GHI CHÚ
A	B	C	2	
I	Tổng doanh thu	Tr.đồng	286.000	
1	Doanh thu cơ khí	Tr.đồng	278.000	
2	Doanh thu khác	Tr.đồng	8.000	
II	Lợi nhuận		4.850	
III	Chi trả Cổ tức	%	8	
VI	Lao động và tiền lương			

1	Lao động định mức	Người	402
2	Tổng Quỹ lương	Tr.đồng	36.944
3	Tiền lương bình quân tháng	1000đ/ng/ tháng	7.655
IV	Đầu tư xây dựng cơ bản	Tỷ đồng	35,095

2. Phương án chi trả cổ tức và trích lập các quỹ năm 2017:

Ông Phạm Xuân Phi – giám đốc công ty báo cáo phương án chi trả cổ tức và trích lập các quỹ năm 2017:

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	SỐ TIỀN
1	Lợi nhuận trước thuế năm 2017	đồng	5.044.004.705
2	Thuế thu nhập DN phải nộp	đồng	1.008.800.941
3	Lợi nhuận sau thuế	đồng	4.035.203.764
4	Trả cổ tức (8%)	đồng	2.160.000.000
	- Chi trả cổ phần Nhà nước (33634)	đồng	777.781.600
	- Chi trả cổ phần cổ đông chiến lược (3388)	đồng	813.040.000
	- Chi trả cổ đông phổ thông (người lao động)	đồng	388.800.000
	- Chi trả các cổ đông tự do	đồng	180.378.400
5	Trích lập các quỹ		1.875.203.764
	-Trích quỹ đầu tư phát triển (414)	đồng	562.561.129
	- Quỹ thưởng ban quản lý điều hành (1 tháng lương)	đồng	125.666.667
	- Quỹ khen thưởng, phúc lợi (còn lại)	đồng	1.186.975.968
	Trong đó:		
	Quỹ khen thưởng	đồng	593.487.984
	Quỹ phúc lợi	đồng	593.487.984

3. Báo cáo chi trả thù lao thành viên HĐQT và tiền lương, phụ cấp ban kiểm soát năm 2017, dự kiến mức chi trả tiền lương, phụ cấp thù lao HĐQT, BKS năm 2018

Ông Hà Minh Thanh – UV. HĐQT, phó giám đốc công ty báo cáo mức chi trả thù lao thành viên HĐQT và tiền lương, phụ cấp ban kiểm soát năm 2017, dự kiến mức chi trả tiền lương, phụ cấp thù lao HĐQT, BKS năm 2018:

Căn cứ Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên Công ty cổ phần Công nghiệp ô tô - Vinacomin ngày 12/4/2017, Công ty đã chi trả thù lao cho các thành viên BKS chuyên trách và kiêm nhiệm năm 2017 như sau:

- Chủ tịch HĐQT	24.300.000	Phụ cấp: 24.300.000 x 20% = 4.860.000 đ/t
- Ủy viên HĐQT	20.700.000	Phụ cấp: 20.700.000 x 20% = 4.140.000 đ/t
- Trưởng BKS (không tính phụ cấp)	20.700.000	Tiền lương: 20.700.000 đ/tháng (chưa kể phụ cấp khu vực 121.000 đ/ tháng)
- Ủy viên BKS	20.700.000	Phụ cấp: 20.700.000 x 20% = 4.140.000 đ/t
- Thư ký công ty; Người Quản trị công ty	20.700.000	Phụ cấp: 20.700.000 x 20% = 4.140.000 đ/t

3.1. Thù lao cho các thành viên BKS chuyên trách và kiêm nhiệm năm 2017

a) Hội đồng quản trị

TT	Họ và tên	Chức danh	Số tháng	Mức lương làm cơ sở thanh toán	Tỷ lệ TT(%)	Mức thanh toán (đ/tháng)	Số tiền thanh toán
1	Phạm Xuân Phi	CT.HĐQT/GĐ	12	24.300.000	20	4.860.000	58.320.000
2	Phùng Ngọc Chuẩn	PGĐ; HĐQT	12	20.700.000	20	4.140.000	49.680.000
3	Nguyễn Văn Học	UV HĐQT	04	20.700.000	20	4.140.000	16.560.000
4	Hà Minh Thanh	UV.HĐQT	08	20.700.000	20	4.140.000	33.120.000
5	Nguyễn Anh Tuấn	UV HĐQT	12	20.700.000	20	4.140.000	49.680.000
6	Zakharicov Andrey Alexxandrovitch	UV HĐQT	12	20.700.000	20	4.140.000	49.680.000
10	Nguyễn Huy Tâm	QTCTY; TK.HĐQT	12	20.700.000	20	4.140.000	49.680.000
Tổng cộng							306.720.000

b) Ban kiểm soát (Trưởng ban hưởng lương chuyên trách; các Ủy viên Ban Kiểm soát không chuyên trách hưởng phụ cấp)

TT	Họ và tên	Chức danh	Số tháng	Mức lương làm cơ sở thanh toán	Tỷ lệ TT(%)	Mức thanh toán (đ/tháng)	Số tiền thanh toán
1	Bùi Thị Lan	UV BKS	12	20.700.000 x 12 tháng = 248.400.000 đồng			
2	Trần Thiết Hùng	UV BKS	12	20.700.000	20	4.140.000	49.680.000
3	Hồ anh Tuấn	UV BKS	12	20.700.000	20	4.140.000	49.680.000
Tổng cộng							347.760.000

Tiền lương của viên chức quản lý quyết toán lương theo đánh giá mức độ hoàn thành, xếp loại theo chế độ quy định của Nhà nước.

3.2. Đề xuất mức chi trả thù lao năm 2018:

b. Căn cứ Mục 3, 5; Điều 6, Nghị định số: 53/2016/ NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ quy định về chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với thành viên HĐQT và BKS; Thực hiện quyết định số: 279/ QĐ-TKV ngày 23/2/2017 Hội đồng quản trị Công ty đề xuất mức chi trả tiền thù lao cho thành viên HĐQT, BKS Công ty năm 2017 như sau:

TT	Chức danh	Theo QĐ 279/ QĐ-TKV ngày 23/02/2017	Mức lương, phụ cấp trách nhiệm hàng tháng (VNĐ)
1	Chủ tịch HĐQT	24.300.000	Phụ cấp: 24.300.000 x 20% = 4.860.000 đ/t
2	Ủy viên HĐQT	20.700.000	Phụ cấp: 20.700.000 x 20% = 4.140.000 đ/t
3	Trưởng BKS (không tính phụ cấp)	20.700.000	Tiền lương: 20.700.000 đ/tháng (chưa kể phụ cấp khu vực 121.000 đ/ tháng)
4	Ủy viên BKS	20.700.000	Phụ cấp: 20.700.000 x 20% = 4.140.000 đ/t
5	Thư ký công ty	20.700.000	Phụ cấp: 20.700.000 x 20% = 4.140.000 đ/t

Tổng thù lao thù lao kế hoạch (dự kiến) là: 405.080.000 đồng

Tiền lương đối với trưởng ban kiểm soát chuyên trách Công ty được hưởng mức lương theo kế hoạch là: 20.700.000 đồng / tháng. Tiền thù lao HĐQT, BKS và lương của trưởng ban kiểm soát

chuyên trách được hạch toán vào chi phí sản xuất của doanh nghiệp năm 2018. Được thể hiện thành một mục trong báo cáo tài chính năm của Công ty.

4. Bà Nguyễn Thị Hồng Thịnh - Kế toán trưởng công ty trình bày tóm tắt báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2017 do Công ty TNHH PKF Việt Nam (Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn UHY ACA sáp nhập với Công ty TNHH PKF Việt Nam) kiểm toán với các chỉ tiêu cơ bản như sau:

Tổng tài sản:	140.299.945.039 đồng
- Tài sản ngắn hạn:	119.483.063.955 đồng
- Tài sản dài hạn:	20.816.881.084 đồng
Tổng nguồn vốn:	140.299.945.039 đồng
- Nợ phải trả:	104.697.807.059 đồng
- Vốn chủ sở hữu:	35.602.137.980 đồng
- Tổng Doanh thu	303.133.330.176 đồng
<i>Trong đó: Doanh thu bán hàng: 302.857.709.822 đồng; Doanh thu tài chính: 7.711.582</i>	
<i>; Thu nhập khác: 267.908.772 đồng)</i>	
- Lợi nhuận trước thuế	5.044.004.705 đồng

(Có bản báo cáo tài chính tóm tắt đính kèm)

5. Ông Hà Minh Thanh - Ủy viên HĐQT Công ty, trình bày Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2017, Kết quả giám sát đối giám đốc, cán bộ quản lý Công ty năm 2017

Trong báo cáo đã nêu rõ:

Từ năm 2016 và năm 2017 công ty gặp nhiều khó khăn trong tìm kiếm việc làm, đảm bảo tìm đủ việc làm và thu nhập cho người lao động, đảm bảo lợi nhuận và cổ tức. Trong năm 2017 Hội đồng quản trị, ban giám đốc, cán bộ quản lý đã điều hành, quản lý công ty, hoạt động theo đúng điều lệ và nghị quyết của đại hội đồng cổ đông, nghị quyết của HĐQT. Điều hành, quản lý, tài chính công ty lành mạnh, hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu cơ bản SXKD năm 2017, ổn định sản xuất kinh doanh của công ty, có lãi, nguồn vốn kinh doanh được bảo toàn và phát triển, thực hiện nghĩa vụ với Nhà nước, quyền lợi chính đáng của cổ đông.

Phương hướng nhiệm vụ HĐQT 2018:

Tăng cường công tác: Nhận việc, khai thác thị trường, nâng cao chất lượng sản phẩm, rút ngắn tiến độ, nâng cao năng suất lao động, phát triển sản phẩm mới và thị trường mới; Đảm bảo an toàn tuyệt đối cho người và thiết bị; Áp dụng khoa tiên bộ khoa học kỹ thuật đầu tư các máy móc hiện đại vào sản xuất; Tiếp tục sắp xếp hoàn thiện cơ cấu tổ chức sản xuất, cơ cấu lao động tinh gọn, biện pháp thu hút lao động có trình độ giỏi, công nhân kỹ thuật nhất là các thợ cơ khí: Tiện, phay, bào, xọc, CNC...; thợ sửa chữa cơ, sửa chữa ô tô mô, thợ thủy lực, thợ điện; Rà soát các sửa đổi và bổ sung các quy chế quản lý theo đúng quy định; giữ vững an ninh trật tự doanh nghiệp, bảo vệ tài sản công ty, phòng chống không để xảy ra sự cố cháy nổ; Phối hợp chặt chẽ với ban điều hành, các tổ chức chính trị trong công ty, phát huy sức mạnh tổng hợp vì sự phát triển của Công ty, đảm bảo quyền lợi các cổ đông.

6. Bà Bùi Thị Lan – Trưởng ban Kiểm soát công ty, trình bày báo cáo thẩm định báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2017 do Công ty TNHH PKF Việt Nam (Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn UHY ACA sáp nhập với Công ty TNHH PKF Việt Nam) kiểm toán thực hiện và báo cáo hoạt động của ban kiểm soát, báo cáo về việc giám sát hoạt động quản lý công ty của hội đồng quản trị, Giám đốc với những nhận xét đánh giá sau:

- Xác nhận số liệu tại báo cáo thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu năm 2017 và báo cáo tài chính năm 2017 sau kiểm toán. Nhất trí với các số liệu của ông giám đốc và bà kế toán trưởng công ty đã trình bày trong đại hội;

- Trong năm 2017 công ty gặp nhiều khó khăn, nhiều yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động SXKD. Hội đồng quản trị, ban giám đốc đã hoạt động thực hiện theo chức trách nhiệm vụ triển khai, chỉ đạo hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017, quản lý công ty phát triển, minh bạch, đúng theo pháp luật và điều lệ công ty; Các quyết định, nghị quyết của HĐQT, giám đốc được ban hành đúng, đầy đủ nhiệm vụ và quyền hạn theo điều lệ công ty. Công tác an ninh trật tự đảm bảo, đời sống người lao động được ổn định, là động lực để công ty bước vào thực hiện kế hoạch 2018.

* **Một số kiến nghị:**

1. Công ty tiếp tục hoàn thiện các văn bản pháp lý có liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh: Các Quy chế, Quy định cho phù hợp với quy định hiện hành của Nhà nước.
2. Nghiên cứu, đầu tư thiết bị công nghệ phù hợp để tăng năng suất, chất lượng sản phẩm nhằm nâng cao uy tín và thương hiệu VMIC.
3. Tăng cường công tác kiểm soát, quản trị chi phí, tránh lãng phí trong quá trình sản xuất kinh doanh, hạ giá thành sản phẩm, nâng cao sức cạnh tranh của sản phẩm VMIC
4. Công ty nên trả lương theo khối lượng công việc đảm bảo các vị trí kiêm nhiệm nhiều việc.

7. Bà Bùi Thị Lan, thay mặt ban kiểm soát công ty đề xuất dự kiến lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018 là: Công ty TNHH PKF Việt Nam, trụ sở chính: Số 01, Nguyễn Huy Tường, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội. Thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty cổ phần công nghiệp Ô tô – Vinacomin.

III. Ý KIẾN PHÁT BIỂU

Không ý kiến gì

IV. ĐẠI HỘI THẢO LUẬN VÀ BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC VẤN ĐỀ:

1. Về Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018 do Giám đốc trình bày:

Các ý kiến đóng góp của cổ đông: Không

* Không có ý kiến gì khác

Đại hội thảo luận và biểu quyết thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018

Kết quả biểu quyết như sau:

Tỷ lệ biểu quyết:

- Tỷ lệ đồng ý: **2.609.767** chiếm 100 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

Không đồng ý: 0 chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

Không có ý kiến: 0 chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

2. Về Phương án chi trả cổ tức, trích lập các quỹ năm 2017

Các ý kiến đóng góp của cổ đông: (Không ý kiến gì)

Đại hội tiến hành biểu quyết thông qua phương án chi trả cổ tức và trích lập các quỹ năm 2017 như giám đốc trình bày ở trên với kết quả:

Kết quả biểu quyết như sau:

Tỷ lệ biểu quyết:

- Tỷ lệ đồng ý: **2.609.767** chiếm 100 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

Không đồng ý: 0 chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

Không có ý kiến: 0 chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.



3. Thù lao thành viên HĐQT và tiền lương, phụ cấp ban kiểm soát năm 2017, dự kiến mức chi trả tiền lương, phụ cấp thù lao HĐQT, BKS năm 2018:

* Mức thu lao Hội đồng quản trị và phụ cấp, tiền lương ban kiểm soát năm 2017:

- Thành viên HĐQT Công ty: 306.720.000 đồng
- Thành viên Ban kiểm soát Công ty: 347.760.000 đồng

* Tổng tiền thù lao HĐQT, Ban KS, Thư ký; lương (TB. KS chuyên trách): 654.480.000 đồng

* Dự kiến mức thu lao Hội đồng quản trị và phụ cấp, tiền lương ban kiểm soát năm 2018:

b. Căn cứ Mục 3, 5; Điều 6, Nghị định số: 53/2016/ NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ quy định về chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với thành viên HĐQT và BKS; Thực hiện quyết định số: 279/ QĐ- TKV ngày 23/02/2017 của Tổng giám đốc Tập đoàn Than – Khoáng sản Việt Nam;

Hội đồng quản trị công ty đề xuất mức chi trả tiền thù lao tiền lương, phụ cấp cho thành viên hội đồng quản trị, ban kiểm soát, thư ký công ty năm 2017 như sau:

TT	Chức danh	Theo QĐ 279/ QĐ-TKV ngày 23/02/2017	Mức lương, phụ cấp trách nhiệm hàng tháng (VNĐ)
1	Chủ tịch HĐQT	24.300.000	Phụ cấp: 24.300.000 x 20% = 4.860.000 đ/t
2	Ủy viên HĐQT	20.700.000	Phụ cấp: 20.700.000 x 20% = 4.140.000 đ/t
3	Trưởng BKS (Hưởng lương chuyên trách không tính phụ cấp)	20.700.000	Tiền lương: 20.700.000 đ/tháng (chưa kể phụ cấp khu vực 121.000 đ/ tháng)
4	Ủy viên BKS	20.700.000	Phụ cấp: 20.700.000 x 20% = 4.140.000 đ/t
5	Thư ký công ty	20.700.000	Phụ cấp: 20.700.000 x 20% = 4.140.000 đ/t

Tổng thù lao thù lao kế hoạch (dự kiến) là: 405.080.000 đồng. Tiền lương đối với trưởng ban kiểm soát chuyên trách Công ty được hưởng mức lương theo kế hoạch là: 20.700.000 đồng / tháng và phần tiền lương hưởng theo đánh giá xếp loại theo chế độ quy định của Nhà nước. Tiền thù lao HĐQT, BKS và lương của trưởng ban kiểm soát chuyên trách được hạch toán vào chi phí sản xuất của doanh nghiệp năm 2018. Được thể hiện thành một mục trong báo cáo tài chính năm của Công ty.

Các ý kiến đóng góp của cổ đông: (Không ý kiến gì)

Đại hội tiến hành biểu quyết thông qua mức thù lao hội đồng quản trị và phụ cấp, tiền lương ban kiểm soát năm 2017 và mức thù lao hội đồng quản trị, phụ cấp, tiền lương ban kiểm soát năm 2018:

Kết quả biểu quyết như sau:

Tỷ lệ biểu quyết:

- Tỷ lệ đồng ý: **2.609.767** chiếm 100 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.
Không đồng ý: **0** chiếm **0** % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.
Không có ý kiến: **0** chiếm **0** % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

4. Biểu quyết thông qua báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2017

Các ý kiến đóng góp của cổ đông: (Không ý kiến gì)

Kết quả biểu quyết như sau:

Tỷ lệ biểu quyết:

- Tỷ lệ đồng ý: **2.609.767** chiếm 100 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.
Không đồng ý: **0** chiếm **0** % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.
Không có ý kiến: **0** chiếm **0** % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

5. Báo cáo hoạt động của hội đồng quản trị, đánh giá hoạt động của hội đồng quản trị và ban điều hành năm 2017

Các ý kiến đóng góp của cổ đông: (Không ý kiến gì)

Đại hội tiến hành biểu quyết thông qua báo cáo hoạt động của ban kiểm soát, đánh giá hoạt động của hội đồng quản trị và ban điều hành năm 2017 với kết quả:

Kết quả biểu quyết như sau:

Tỷ lệ biểu quyết:

- Tỷ lệ đồng ý: **2.609.767** chiếm 100 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

Không đồng ý: 0 chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

Không có ý kiến: 0 chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

6. Báo cáo của ban kiểm soát về thẩm định báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2017, báo cáo hoạt động của ban kiểm soát, Báo cáo ban kiểm soát đánh giá hoạt động hội đồng quản trị và ban giám đốc điều hành năm 2017.

Các ý kiến đóng góp của cổ đông: (Không ý kiến gì)

Đại hội tiến hành biểu quyết thông qua báo cáo của ban kiểm soát thẩm định báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2017, hoạt động của ban kiểm soát, đánh giá hoạt động hội đồng quản trị và ban giám đốc điều hành năm 2017 với kết quả:

Kết quả biểu quyết như sau:

Tỷ lệ biểu quyết:

- Tỷ lệ đồng ý: **2.609.767** chiếm 100 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

Không đồng ý: 0 chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

Không có ý kiến: 0 chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

7. Về đề xuất lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018 của ban kiểm soát do Bà Bùi Thị Lan – Trưởng ban kiểm soát trình bày:

Các ý kiến đóng góp của cổ đông: (Không ý kiến gì)

Đại hội tiến hành biểu quyết thông qua lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018 là **Công ty TNHH PKF Việt Nam**, trụ sở chính: Số 01, Nguyễn Huy Tường, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội. Thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty cổ phần công nghiệp Ô tô – Vinacomin.

Kết quả biểu quyết như sau:

Tỷ lệ biểu quyết:

- Tỷ lệ đồng ý: **2.609.767** chiếm 100 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

Không đồng ý: 0 chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

Không có ý kiến: 0 chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

8/ Báo cáo kết quả bầu thành viên HĐQT, BKS Công ty nhiệm kỳ 2018 - 2023

8.1. Đại hội đồng cổ đông tiến hành bỏ phiếu bầu các ứng cử viên vào thành viên HĐQT công ty nhiệm kỳ III (2018-2023). Gồm các Ông sau

(Có biên bản kiểm phiếu kèm theo):

1. Ông Phạm Xuân Phi
2. Ông Hà Minh Thanh
3. Ông Zakharicov Andrey Alexandrovitch
4. Ông Nguyễn Anh Tuấn
5. Ông Trần Văn Trung

Tại phiên họp đầu tiên của HĐQT đã bầu **Ông Phạm Xuân Phi** làm chủ tịch HĐQT Công ty nhiệm kỳ III (2018-2023)

Kết quả biểu quyết như sau:

Đại hội thống nhất biểu quyết thông qua việc chủ tịch hội đồng quản trị kiêm giám đốc điều hành công ty.

Tỷ lệ biểu quyết:

- Tỷ lệ đồng ý: **2.609.767** chiếm 100 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

*Không đồng ý: 0 chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.
Không có ý kiến: 0 chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.*

8.2. Đại hội đồng cổ đông tiến hành bỏ phiếu bầu các ứng cử viên vào thành viên Ban kiểm soát công ty nhiệm kỳ III (2018-2023) . Gồm các Ông sau

(Có biên bản kiểm phiếu kèm theo):

1. Bà Bùi Thị Lan
2. Ông Hồ Anh Tuấn
3. Ông Trần Thiết Hùng

Tại phiên họp đầu tiên của Ban kiểm soát đã bầu Bà Bùi Thị Lan làm Trưởng ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ III (2018-2023)

Kết quả biểu quyết như sau:

Đại hội thống nhất biểu quyết thông qua việc chủ tịch hội đồng quản trị kiêm giám đốc điều hành.

Tỷ lệ biểu quyết:

- Tỷ lệ đồng ý: **2.609.767** chiếm 100 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

Không đồng ý: 0 chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

Không có ý kiến: 0 chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

8. Đại hội nghỉ 10 phút

9. Chủ tịch và các thành viên Hội đồng quản trị và trưởng ban và các thành viên Ban kiểm soát ra mắt đại hội.

10. Trình Đại hội thông qua việc chủ tịch hội đồng quản trị kiêm giám đốc điều hành.

Ông Hà Minh Thanh - Ủy viên hội đồng quản trị công ty, báo cáo đại hội theo tờ trình số: 1121/ TTr-HĐQT ngày 29/3/2018 về việc chủ tịch hội đồng quản trị kiêm giám đốc điều hành, nhằm nâng cao mối liên hệ chặt chẽ giữa hội đồng quản trị và ban giám đốc, đem lại tính thống nhất và hiệu quả cao trong hoạt động điều hành, quản lý.

Các ý kiến đóng góp của cổ đông: (Không ý kiến gì)

Kết quả biểu quyết như sau:

Đại hội thống nhất biểu quyết thông qua việc chủ tịch hội đồng quản trị kiêm giám đốc điều hành.

Kết quả biểu quyết như sau:

Đại hội thống nhất biểu quyết thông qua việc chủ tịch hội đồng quản trị kiêm giám đốc điều hành.

Tỷ lệ biểu quyết:

- Tỷ lệ đồng ý: **2.609.767** chiếm 100 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

Không đồng ý: 0 chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

Không có ý kiến: 0 chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

11. Thông qua sửa đổi Điều lệ Công ty và quy chế quản trị nội bộ công ty

Ông Hà Minh Thanh đọc báo cáo số: 1198/ BC-HĐQT ngày 02/4/2018 về việc thông qua Điều lệ tổ chức hoạt động công ty và báo cáo số: 1343/ BC-HĐQT ngày 13/4/2018 về việc thông qua Quy chế nội bộ về quản trị công ty

Bản Điều lệ Công ty sau khi sửa đổi bổ sung bao gồm XIII chương và 59 Điều

(Bản Điều lệ Công ty được đăng tải toàn văn trên Website: vmicatu.vn của Công ty)

Quy chế Quản trị công ty bao gồm V Chương và 20 Điều (có quy chế kèm theo)

1. Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua Điều lệ hoạt động sửa đổi Công ty. Đại hội giao cho người đại diện theo pháp luật, các thành viên hội đồng quản trị Công ty ký ban hành

Kết quả biểu quyết như sau:

Đại hội thống nhất biểu quyết thông qua Điều lệ Công ty sửa đổi

Tỷ lệ biểu quyết:

- Tỷ lệ đồng ý: **2.609.767** chiếm 100 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

Không đồng ý: 0 chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

Không có ý kiến: 0 chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

2. Thông qua quy chế quản trị nội bộ công ty

Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua Quy chế Quản trị công ty bao gồm V Chương và 20 Điều (có quy chế kèm theo). Đại hội ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị ký ban hành

Kết quả biểu quyết như sau:

Đại hội thống nhất biểu quyết thông qua Quy chế Quản trị công ty:

Tỷ lệ biểu quyết:

- Tỷ lệ đồng ý: **2.609.767** chiếm 100 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

Không đồng ý: 0 chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

Không có ý kiến: 0 chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

12/ Thông qua biên bản và nghị quyết của đại hội.

Ông Nguyễn Huy Tâm - Thư ký đại hội đã đọc toàn văn biên bản và dự thảo nghị quyết trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018

Đại hội tiến hành biểu quyết thông biên bản và nghị quyết đại hội cổ đông 2018:

Kết quả biểu quyết như sau:

Tỷ lệ biểu quyết:

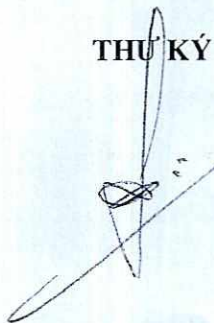
- Tỷ lệ đồng ý: **2.609.767** chiếm 100 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

Không đồng ý: 0 chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

Không có ý kiến: 0 chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

Đại hội kết thúc vào hồi 11h 35, cùng ngày.

THƯ KÝ



Nguyễn Huy Tâm

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CHỦ TỌA



Phạm Xuân Phi

Nơi nhận:

- Các cổ đông của Công ty;
- Thành viên HĐQT, BKS;
- Thành viên Ban Giám đốc;
- Công bố 24h Website công ty
- UBCK Nhà nước (B/cáo)
- Lưu VT, Thư ký Công ty.